



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM
Số 215 Lạch Tray, P.Đằng Giang, Q.Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
Tel: 031.3731033/3731090; Fax: 031.3731007
E-mail: pid@vosco.vn; Website: www.vosco.vn
(Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0203003815 do Sở KHĐT TP Hải
Phòng cấp ngày 01/01/2008, thay đổi lần thứ 6 ngày 22/04/2009)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1- Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Vận tải biển Việt Nam, tiền thân của Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam được thành lập ngày 1/7/1970 theo Quyết định của Bộ Giao thông Vận tải.

Sau 37 năm hoạt động theo mô hình Công ty 100% vốn nhà nước, ngày 01/01/2008, Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình mới với tên gọi Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam, tên tiếng Anh là Vietnam Ocean Shipping Joint Stock Company, với số vốn điều lệ 1.400 tỷ đồng, trong đó 60% vốn do Nhà nước sở hữu, còn lại là phần vốn của các cổ đông tổ chức và thể nhân khác.

- ❖ Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VIỆT NAM
- ❖ Tên giao dịch đối ngoại: VIET NAM OCEAN SHIPPING JOINT STOCK COMPANY
- ❖ Tên giao dịch viết tắt: VOSCO
- ❖ Trụ sở chính: Số 215 phố Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- ❖ Điện thoại: (84-31) 3731 090
- ❖ Fax: (84-31) 3731 007
- ❖ Email: pid@vosco.vn
- ❖ Website: www.vosco.vn

2- Các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty

- Kinh doanh vận tải biển;
 - + Vận tải hàng khô
 - + Vận tải dầu sản phẩm
 - + Vận tải container
- Đại lý tàu biển;
- Đại lý vận tải đa phương thức;

- Huấn luyện và đào tạo thuyền viên;
- Cung ứng và xuất khẩu thuyền viên;
- Đại lý sơn;
- Đại lý dầu nhờn và vòng bi;
- Sửa chữa tàu biển;
- Khai thác bãi container;
- Đại lý bán vé máy bay.

3- Hoạt động kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bao gồm vận tải đường biển và các dịch vụ hàng hải khác như: Đại lý tàu biển, Đại lý vận tải đa phương thức, Huấn luyện - đào tạo, cung ứng xuất khẩu thuyền viên, Đại lý sơn, Đại lý dầu nhờn và vòng bi, Sửa chữa tàu biển, Khai thác bãi container, Đại lý bán vé máy bay... Tuy nhiên kinh doanh vận tải biển là hoạt động chính của công ty, chiếm đến trên 95% doanh thu.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1- Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2010

a- Kết quả sản xuất kinh doanh

Trong năm 2010, ngành vận tải biển từng bước hồi phục nhưng chậm và chưa ổn định. Các doanh nghiệp vận tải biển nói chung và VOSCO nói riêng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, thông qua các Nghị quyết, Quyết định, Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo sát sao hoạt động của Ban điều hành áp dụng nhiều biện pháp để tăng doanh thu, kiểm soát chi phí ở mức hợp lý nên năm 2010 Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu mà ĐHCĐ giao, trong đó: tổng doanh thu đạt 2.905 tỷ đồng, vượt 20,09% kế hoạch năm 2010 và bằng 139% năm 2009; lợi nhuận trước thuế đạt 134,16 tỷ đồng, vượt 25,09% kế hoạch năm 2010 và bằng 209,79% năm 2009; Cổ tức vượt 60% kế hoạch năm, đạt 8%.

b- Niêm yết cổ phiếu

Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2010 và Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2010 cũng như mong muốn của các cổ đông, trong đó phần lớn là người lao động của Công ty, ngày 08/9/2010, cổ phiếu của Công ty đã được chính thức được giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (với mã VOS). Từ khi trở thành công ty niêm yết, các thông tin về hoạt động của Công ty ngày càng minh bạch hơn, cổ phiếu của Công ty có tính thanh khoản cao, đáp ứng nhu cầu giao dịch cổ phiếu của các cổ đông VOSCO cũng như nhu cầu đầu tư của các nhà đầu tư.

c- Công tác đổi mới doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2010 trong công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm tăng tính chủ động, linh hoạt trong SXKD và đầu tư phát triển cho các đơn vị, minh bạch kết quả SXKD cũng như chia sẻ rủi ro trong hoạt động của Công ty mẹ, Công ty đã thành lập mới 03 công ty con là:

- Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ VOSCO (VTSC), vốn điều lệ 15 tỷ đồng, trong đó VOSCO nắm giữ 51% vốn điều lệ tương đương 7,65 tỷ đồng.

- Công ty TNHH Một thành viên Đại lý tàu biển và Logistics VOSCO (VOSAL), vốn điều lệ 15 tỷ đồng do VOSCO nắm giữ 100%.

- Công ty TNHH Một thành viên Sửa chữa và Dịch vụ tàu biển VOSCO (VORAS), vốn điều lệ 17 tỷ đồng do VOSCO nắm giữ 100%.

d- Đầu tư phát triển đội tàu

Trong năm 2010, Công ty tiếp tục thực hiện việc cơ cấu lại đội tàu theo hướng phát triển nhóm tàu hàng rời trọng tải lớn cho thị trường xa và có yêu cầu cao, xây dựng đội tàu dầu hiện đại thay thế các tàu cũ, không đáp ứng được nhu cầu vận tải quốc tế, hướng tới xây dựng một đội tàu quy mô lớn, hiện đại, đáp ứng các yêu cầu của Công ước quốc tế và đòi hỏi khắt khe của thị trường. Thực hiện chủ trương trên, Công ty đã bán 01 tàu hàng khô cũ là tàu Cabot Orient trọng tải 4.485 DWT đóng năm 1984 tại Nhật Bản và 02 tàu dầu sản phẩm vỏ đơn cùng trọng tải 29.996 DWT, đóng năm 1988 tại Nhật Bản là tàu Đại Long và Đại Hùng. Đồng thời, đầu tư mua 02 tàu hàng rời cỡ lớn là tàu Vosco Sky, trọng tải 52.520 DWT, đóng năm 2001 tại Nhật Bản và tàu Vosco Unity, trọng tải 53.552 DWT, đóng năm 2004 tại Nhật Bản và nhận tàu đóng mới thứ hai là tàu Blue Star cỡ 22.500 DWT tại Tổng công ty công nghiệp tàu thủy Bạch Đằng.

Như vậy, đến ngày 31/12/2010, đội tàu của Công ty gồm 28 chiếc (23 tàu hàng khô, 03 tàu dầu sản phẩm và 02 tàu container) với tổng trọng tải là 610.835 DWT, tuổi tàu bình quân 12 tuổi.

Tất cả các dự án đã đầu tư trong năm 2010 của Công ty đều được đưa vào sử dụng ngay và đều phát huy hiệu quả, đảm bảo duy trì và phát triển vốn của các cổ đông. Công ty luôn thanh toán gốc và lãi vay theo các hợp đồng tín dụng đầy đủ, đúng hạn, tạo niềm tin cho các nhà tài trợ vốn.

e- Giải thưởng tiêu biểu

Với những thành tích đã đạt được, trong năm 2010, Công ty đã được tặng cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ, đang được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét bình chọn là 01 trong 10 doanh nghiệp tiêu biểu của Thành phố. Nhiều tập thể và cá nhân trong Công ty được tặng bằng khen của Bộ Giao thông vận tải, Tổng Công ty hàng hải Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

3- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

Bước sang năm 2011, dự đoán ngành vận tải biển sẽ tiếp tục trên đà hồi phục dù vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn. Thực tế hiện nay, thị trường tàu container đã có nhiều dấu hiệu khả quan, thị trường tàu hàng khô ổn định ở mức thấp và thị trường tàu dầu sản phẩm vẫn tiếp tục khó khăn do cung về tàu lớn hơn rất nhiều so với nhu cầu vận chuyển nhưng cũng đang dần được cải thiện. Tuy nhiên, Công ty cũng phải chịu áp lực do lãi suất Ngân hàng cao, chênh lệch tỷ giá lớn, chi phí nhiên liệu ở mức cao cũng làm ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả khai thác đội tàu.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2010	KH 2011	So sánh (%)
1	Số tàu tại thời điểm 31/12	Chiếc	28	27	96,43
2	Tấn trọng tải tại thời điểm 31/12	DWT	610.835	647.800	106,05
3	Sản lượng vận chuyển	1.000T	7.276	8.000	109,95
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.905	3.340	114,97
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	134	157	117,16
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	119	128	107,56
7	Dự kiến cổ tức	%	8	9	112,5

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

a- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009	Năm 2010
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	90,25	88,62
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	9,75	11,38
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	68,61	67,95
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	31,08	32,05
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,39	0,52
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,57	0,75
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	1,38	2,74
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,71	4,39
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	3,65	7,62
5	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần			
	Thu nhập trên mỗi cổ phần	Đồng/cổ phần	376	853
	Giá trị sổ sách của cổ phần	Đồng/cổ phần	10.390	11.198

+ *Về khả năng thanh toán*: Hệ số thanh toán hiện hành và hệ số khả năng thanh toán nhanh là chỉ số thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn trả nợ của Công ty. Hệ số khả năng thanh toán của Vosco đang dần được cải thiện qua từng năm.

+ *Về cơ cấu vốn*: Phần lớn nguồn vốn hoạt động của Vosco được tài trợ từ nguồn vốn vay. Công ty đã sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức tương đối lớn. Đây cũng là nét đặc trưng của các doanh nghiệp vận tải biển khi đầu tư phát triển và trẻ hóa đội tàu. Trong điều kiện kinh doanh hiện nay, Công ty vẫn luôn chú trọng đổi mới và cơ cấu lại đội tàu, đón bắt cơ hội khi ngành vận tải biển phục hồi. Tuy nhiên, căn cứ vào thị trường vận tải, thị trường mua bán tàu thế giới cũng như những diễn biến của kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, Công ty sẽ cân nhắc việc mở rộng quy mô đội tàu trong năm 2011. Mục tiêu là ổn định tình hình tài chính và nâng cao năng lực đội tàu Công ty nhằm nắm bắt cơ hội phát triển khi thị trường thực sự hồi phục.

+ *Về hiệu quả sinh lời*: Năm 2010 vẫn là một năm có nhiều khó khăn và thách thức đối với kinh doanh vận tải biển. Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp để nâng cao hiệu quả SXKD và hiệu quả sinh lời đã được cải thiện đáng kể so với năm 2009. Tuy nhiên để đánh giá về hiệu quả sinh lời của một doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vận tải biển cần phải nhìn nhận dưới nhiều góc độ và xét trong một thời gian dài. Ví dụ, nếu tiến hành đánh giá lại giá trị của đội tàu theo giá thị trường hiện nay thì có thể tăng 200-300% so với giá trị sổ sách.

b- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:

Tổng cộng tài sản: 4.892.003.311.069 VNĐ (Bốn nghìn, tám trăm chín mươi hai tỷ, không trăm linh ba triệu, ba trăm mười một nghìn, không trăm sáu mươi chín đồng chẵn).

c- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Trong năm, vốn điều lệ của Công ty không thay đổi ở mức: 1.400.000.000 VNĐ (Một nghìn bốn trăm tỷ đồng chẵn).

- Tổng số cổ phiếu: 140.000.000 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi triệu cổ phiếu). Tất cả đều là cổ phiếu thường.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 140.000.000 cổ phiếu (Một trăm bốn mươi triệu cổ phiếu). Tất cả đều là cổ phiếu thường.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: Không có

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Trong năm 2010, Công ty chi trả cổ tức cho các cổ đông là 8% mệnh giá tương đương 800 đồng/cổ phần.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2010 vẫn là một năm hết sức khó khăn do ngành vận tải biển chưa thực sự phục hồi sau ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu song Công ty nỗ lực vượt khó bằng việc chỉ đạo các bộ phận chuyên môn áp dụng nhiều biện pháp để tăng

doanh thu, kiểm soát chi phí ở mức hợp lý và tiếp tục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu được giao. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2009	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	Tỷ lệ (%)	
A	B	C	1	2	3	3/1	3/2
1	Sản lượng	1.000 T	6.865	7.800	7.276	105,99	93,28
		Tr.Tkm	29.864	30.000	33.470	112,07	111,57
2	Tổng trọng tải tại thời điểm 31/12	DWT	550.044	607.000	610.835	111,05	100,63
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.090	2.419	2.905	139,00	120,09
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	63,95	107,25	134,16	209,79	125,09
5	Cổ tức	%	5	5	8	160,00	160,00

So với các chỉ tiêu đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 các chỉ tiêu chủ yếu đều vượt, trong đó tổng doanh thu vượt 20,09% kế hoạch năm 2010 (tăng 486 tỷ đồng) và chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vượt 25,09% so với kế hoạch năm 2010. Cổ tức 8% chia bằng tiền mặt, vượt 60% kế hoạch năm 2010.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Bên cạnh việc tận dụng các cơ hội của thị trường để tăng thu tối đa cho đội tàu, do thị trường cước vận tải chưa thực sự hồi phục, trong năm 2010 Công ty tiếp tục áp dụng các biện pháp quản lý để kiểm soát chi phí ở mức hợp lý. Cụ thể:

- Đưa hệ thống quản lý SMMS thực sự đi vào hoạt động có hiệu quả tại các Phòng, Ban quản lý và trên các tàu nhằm đưa công tác quản lý kỹ thuật đội tàu Công ty thực sự tiếp cận với trình độ quản lý của các chủ tàu ở các nước tiên tiến.

- Ban hành các quy định về công tác bảo quản bảo dưỡng, chế độ thanh toán, định biên trên các tàu, quản lý việc mua sắm cấp phát và sử dụng phụ tùng vật tư trên các tàu, xây dựng lại định mức tiêu thụ nhiên liệu dầu nhớt và tăng cường công tác kiểm tra giám sát tại các đầu bến. Những biện pháp này đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý kỹ thuật đội tàu.

- Thúc đẩy và nâng cao chất lượng công tác bảo quản bảo dưỡng trên các tàu do công tác này chưa được chú trọng đúng mức trong thời gian khó khăn vừa qua để duy trì tình trạng kỹ thuật của đội tàu luôn ở trạng thái tốt, đồng thời tiết kiệm cho Công ty và là cơ hội tăng thu nhập cho thuyền viên qua việc tự sửa chữa, bảo quản bảo dưỡng tàu.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thuyền viên, đặc biệt là các sỹ quan quản lý bằng các chương trình cập nhật, huấn luyện và phỏng vấn đề bạt sát với thực tiễn sản xuất. Đồng thời, tăng cường các giáo cụ trực quan, hạn chế các môn học “chay”. Thành lập bộ môn tiếng Anh tại Trung tâm Huấn luyện thuyền viên để tăng cường việc giảng dạy tiếng Anh cho thuyền viên và thực sự mang lại hiệu quả.

- Đối với công tác mua sắm, sử dụng phụ tùng vật tư: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch và quản lý, cấp phát phụ tùng vật tư cho đội tàu dầu, triển khai cho toàn bộ đội tàu của Công ty.

- Nâng cao chất lượng công tác mua sắm, cấp phát nhiên liệu, phụ tùng, vật tư. Đồng thời kiểm soát tốt việc tiêu thụ để tránh lãng phí hoặc thất thoát trong quá trình sử dụng.

- Xây dựng đội ngũ thuyền viên ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có kế hoạch đào tạo và tái đào tạo sỹ quan thuyền viên cũng như cán bộ quản lý nhằm đáp ứng đòi hỏi ngày càng khắt khe trong thực tiễn sản xuất và yêu cầu của khách hàng cũng như yêu cầu của các Bộ luật, công ước quốc tế về hàng hải.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Thực hiện chiến lược trẻ hóa đội tàu của Tổng Công ty hàng hải Việt Nam, hàng năm Công ty đều có kế hoạch thanh lý những tàu cũ, cỡ nhỏ, hoạt động kém hiệu quả bằng những tàu mới, trọng tải lớn, hiện đại, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của các Bộ luật, các chính quyền cảng và của khách hàng nhằm đảm bảo tàu của Công ty được chấp nhận ở những thị trường có tiềm năng nhưng lại đòi hỏi khắt khe như Châu Âu, Châu Mỹ, châu Úc... Kế hoạch thời gian tới công ty tiếp tục định hướng phát triển hài hòa cả ba nhóm tàu mà công ty đã và đang quản lý, khai thác với bề dày kinh nghiệm nhiều năm qua, cũng là xu hướng chính của hoạt động vận tải biển quốc tế, đó là các loại tàu chuyên dụng như tàu hàng rời cỡ lớn.

Đối với nhóm tàu dầu: tiếp tục đầu tư loại tàu chở dầu sản phẩm từ 45.000-65.000 tấn căn cứ vào nhu cầu vận chuyển bằng đường biển cũng như nguồn cung tàu trong thời gian tới, khi có cơ hội sẽ đầu tư tàu chở dầu thô trọng tải hơn 100.000 tấn, tham gia sâu hơn vào lĩnh vực vận tải dầu khí là lĩnh vực có nhiều tiềm năng.

Đối với nhóm tàu container: Sau hơn một năm đưa vào khai thác tuyến container nội địa, Công ty đã tạo dựng được uy tín và hình ảnh tốt đẹp đối với khách hàng trên tuyến Bắc – Nam. Từ giữa năm 2010, Công ty đã mở tuyến nối dài từ HP - TP.HCM - Thái Lan - TP.HCM - HP. Căn cứ vào sự phục hồi của thị trường vận chuyển container quốc tế, trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng thêm thị trường cho nhóm tàu này.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ nghiên cứu để xúc tiến các dự án cảng và bãi chứa container làm tiền đề để phát triển các dịch vụ hàng hải liên quan.

Song hành với việc phát triển về quy mô, Công ty còn chú trọng nghiên cứu nâng cao công tác quản lý khai thác, quản lý kỹ thuật, vật tư, quản lý thuyền viên thông qua các hình thức đào tạo chuyên sâu và áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý một cách có hiệu quả.

Công ty luôn phấn đấu giữ vững uy tín với khách hàng, chủ động hợp tác tìm hiểu, giúp đỡ hỗ trợ khách hàng cùng hoàn thành trách nhiệm của các bên. Công ty thường xuyên quan tâm đến nhu cầu và lợi ích của khách hàng để phục vụ, thỏa mãn nhu cầu và lợi ích của họ. Mục tiêu dài hạn mà VOSCO hướng tới là “Tiếp tục đổi mới, phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư và phát triển đội tàu theo hướng hiện đại, chủ động tham gia

hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả cao, xứng đáng là doanh nghiệp vận tải biển hàng đầu của đất nước”.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Báo cáo đã được đăng trên website của UBCKNN và website của Công ty www.vosco.vn

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
- Ý kiến kiểm toán độc lập: được đăng trong BCTC trên website của UBCKNN, website của Công ty: www.vosco.vn và trên Tạp chí Đầu tư Chứng khoán ngày 08/4/2011.

2. Kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Các công ty con và Công ty có liên quan

1- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của công ty: Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước) nắm giữ 60% vốn điều lệ.

2- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ:

a- Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ VOSCO (VTSC), vốn điều lệ 15 tỷ đồng, trong đó VOSCO nắm giữ 51% vốn điều lệ tương đương 7,65 tỷ đồng. Chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2011 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201137068 ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Vận tải hàng hóa đường bộ; Đại lý bán sơn, dầu nhớt, phụ tùng, thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng cho ngành công nghiệp và hàng hải; Bán buôn sơn, dầu nhớt; Bán buôn hóa chất cho ngành công nghiệp và hàng hải; Bán lẻ dầu nhớt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ phụ tùng, thiết bị cho ngành công nghiệp và hàng hải trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn tàu biển, dầu nhớt, phụ tùng và thiết bị ngành hàng hải lưu động và tại chợ....

Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ VOSCO (VTSC), hoạt động từ ngày 01/01/2011 nên trong năm 2010 không có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

b- Công ty TNHH Một thành viên Đại lý tàu biển và Logistics VOSCO (VOSAL), vốn điều lệ 15 tỷ đồng do VOSCO nắm giữ 100%. VOSAL được thành lập theo Quyết định số 758/QĐ – HĐQT ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201130601 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng. Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010.

Ngành nghề kinh doanh chính: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Môi giới hợp đồng mua bán tàu biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải

đường thủy; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Bốc xếp hàng hóa; Dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Dịch vụ Logistics; Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ quán bar); Hoạt động của các cơ sở thể thao; Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa....

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:

- Doanh thu: 4.817.912.855 VNĐ

- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 281.071.115 VNĐ

c- Công ty TNHH Một thành viên Sửa chữa và Dịch vụ tàu biển VOSCO (VORAS), vốn điều lệ 17 tỷ đồng do VOSCO nắm giữ 100%. VORAS được thành lập theo Quyết định số 759/QĐ – HĐQT ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0201130591 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng. Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 16/11/2010.

Ngành nghề kinh doanh chính: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải thủy; Sửa chữa container; Đại lý phụ tùng, thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; Dịch vụ cung ứng tàu biển; Bán buôn và bán lẻ máy móc, thiết bị và phụ tùng máy phục vụ ngành hàng hải....

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:

- Doanh thu: 853.906.970 VNĐ

- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 55.617.901 VNĐ

3- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

a- Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2010: 7.658.220 cổ phần, tương đương 1,53% vốn điều lệ.

- Trong năm 2010, Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam lãi 1.155 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức 17%. Cổ tức VOSCO được nhận năm 2010: 12,7 tỷ đồng

b- Công ty cổ phần SSV

- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/12/2010: 67.600 cổ phần, tương đương 40% vốn điều lệ.

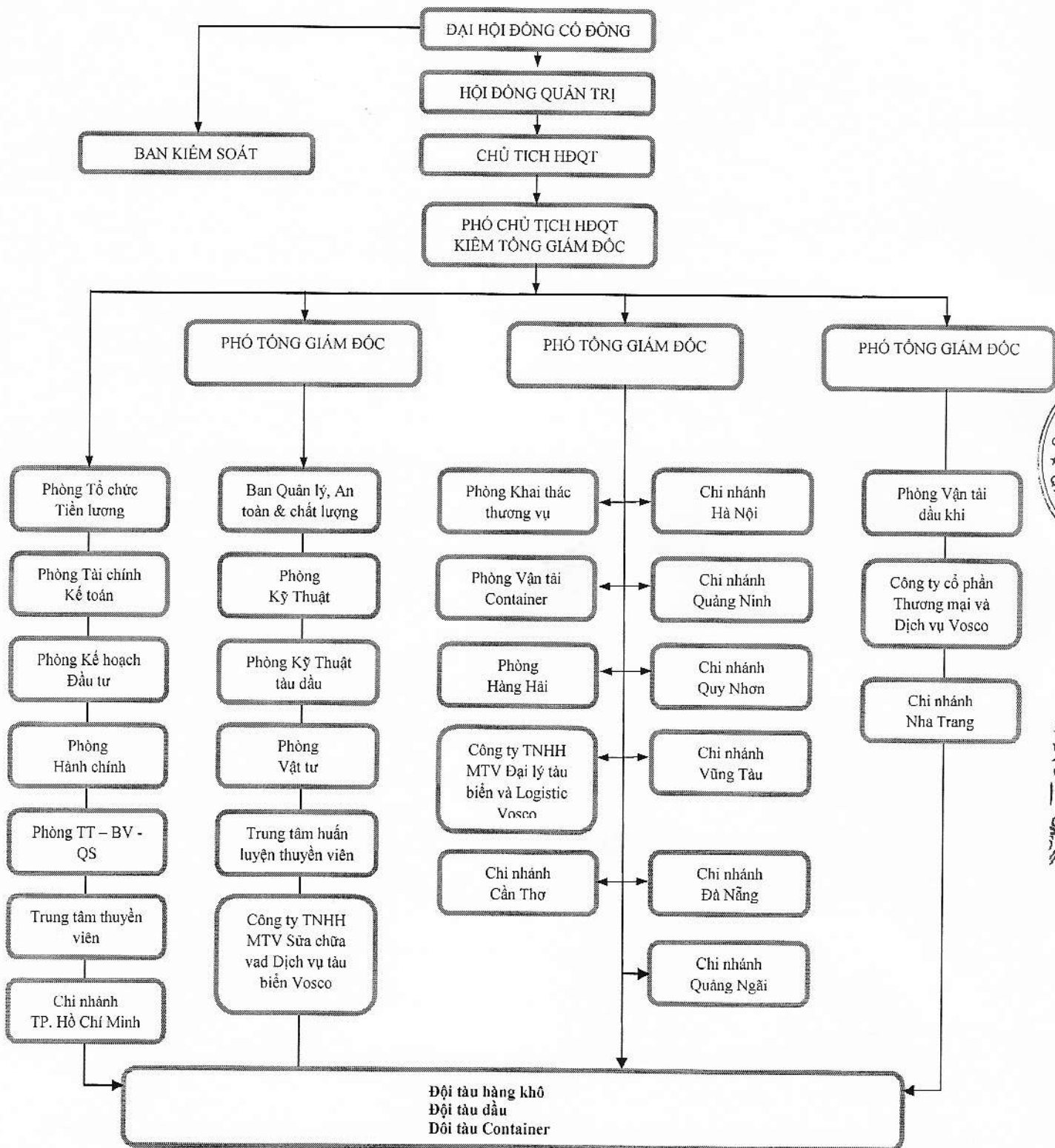
- Trong năm 2010, Công ty cổ phần SSV chia cổ tức 30%. Cổ tức VOSCO được nhận năm 2010: 202 triệu đồng.

c- Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Vinalines

Công ty đăng ký góp 14 tỷ đồng, (tương đương 20% vốn Điều lệ) để thành lập Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Vinalines (tại Nghệ An). Trong năm 2010 Công ty đã góp 3 tỷ đồng. Dự án này đang được triển khai.

VII. Tổ chức và nhân sự.

1 - Cơ cấu tổ chức của công ty.



2- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

a- Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Bùi Việt Hoài
- Số CMND: 030154664 Ngày cấp: 22/6/2005 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 16/3/1961
- Quê quán: Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Số 11/44 Đường Lê Lai, Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031.3731 952
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
T5/1985 – 1989	Phòng Kế hoạch Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Chuyên viên
1989 – 1990	Công tác trên tàu Hậu Giang, VOSCO	Quản trị trưởng
1990-1995	Phòng Khai thác VOSCO	Chuyên viên
1995 - 1996	Học tại Học viện Hàng hải Navy	
1996 – T3/2004	Phòng Khai thác VOSCO	Phó trưởng phòng, Trưởng phòng
T4/2004 – T12/2007	Công ty vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Phó Tổng Giám đốc
T01/2008 – T4/2009	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
T5/2009 – nay	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

b- Phó Tổng Giám đốc: Ông Đặng Thanh Quang

- Họ và tên: Đặng Thanh Quang
- Số CMND: 030082265 Ngày cấp: 12/6/2007 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 12/7/1951
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: B74 khu Anh Dũng 2, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031.3731 944
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Khai thác máy tàu biển.
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
-----------	--------------	----------------------

T6/1976 – T02/1992	Phòng Kỹ thuật Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Chuyên viên
T02/1992 – T6/1993	Phòng Kỹ thuật Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Phó trưởng phòng
T7/1993 – T6/1995	Ban quản lý kỹ thuật, vật tư VOSCO	Phó ban
T7/1995 – T12/1996	Phòng Kỹ thuật Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Phó trưởng phòng
T12/1996 – T6/1998	Phòng Kỹ thuật Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Trưởng phòng
T7/1998 – T12/2007	Công ty vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Phó Tổng Giám đốc
T1/2008 – nay	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

c- Phó Tổng Giám đốc – Ông Lê Việt Tiến

- Họ và tên: Lê Việt Tiến
- Số CMND: 030985465 Ngày cấp: 05/05/2006 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- Ngày tháng năm sinh: 03/11/1961
- Quê quán: Triệu Lễ - Triệu Hải - Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú: Số 02 Ngô Gia Tự, Cát Bi, Hải Phòng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031.3733839
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
05/1987 – 07/1989	Trường Đại học Hàng Hải – Hải Phòng	Giáo viên
08/1989 – 12/1993	Phòng Tổ chức cán bộ Công ty vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Chuyên viên
01/1994 – 04/1997	Phòng Khai thác thương vụ VOSCO	Chuyên viên
05/1997- 09/1998	Phòng Khai thác thương vụ VOSCO - VOSCO Bangkok-Thái Lan	Phó phòng, kiêm đại diện VOSCO tại Bangkok-Thái Lan
10/1998-09/2004	Phòng Khai thác thương vụ VOSCO	Phó phòng
10/2004 – 12/2007	Phòng Khai thác thương vụ VOSCO	Trưởng phòng
01/2008 – 04/2009	Phòng Khai thác thương vụ Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Trưởng phòng
05/2009 đến nay	Công ty cổ phần vận tải biển Việt nam (VOSCO)	Phó Tổng Giám đốc

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: UV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

d- *Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Quang Minh*

1. Họ và tên: Nguyễn Quang Minh
2. Số CMND: 030890836 Ngày cấp: 15/9/2010 Nơi cấp: CA Hải Phòng
3. Ngày tháng năm sinh: 08/7/1973
4. Quê quán: Thái Hưng – Thái Thụy – Thái Bình
5. Địa chỉ thường trú: số 13/4 ngõ 380 đường Tô Hiệu, Quận Lê Chân, TP. Hải Phòng
6. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 031 .3732628
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế Vận tải biển.
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, nghề nghiệp
T10/1995 – T9/1997	Phòng Kinh tế Đối ngoại, Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Chuyên viên
T9/1997 – T8/1998	Phòng Khai thác Thương vụ Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Chuyên viên
T8/1998 – T9/1999	Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Đại diện tại Thái Lan
T9/1999 – T11/2010	Phòng Vận tải Dầu khí, Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng
T11/2010 – nay	Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Vận tải Dầu khí

10. Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Vận tải Dầu khí

3- Thay đổi thành viên Ban điều hành trong năm

Trong năm 2010 có sự thay đổi chức danh Phó Tổng Giám đốc của Công ty. Cụ thể, ông Nguyễn Quang Minh được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc thay ông Lê Ngọc Minh về nghỉ hưu theo chế độ.

4 - Quyền lợi của Ban Điều hành: Tổng mức lương, thưởng (trước thuế) của các thành viên Ban điều hành năm 2010 là 2,16 tỷ đồng.

5- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2010 tổng số lao động của công ty là 1.512 người.

a- Chính sách tuyển dụng, huấn luyện và đào tạo

Căn cứ vào kế hoạch phát triển và tổ chức sản xuất hàng năm, Công ty xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động để bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Để có được lực lượng lao động chất lượng, Công ty thực hiện chính sách tuyển dụng công khai, rộng rãi, đúng chuyên môn nghiệp vụ. Đối với thuyền viên, sau khi tuyển

dụng, được Công ty huấn luyện cơ bản, sát với công việc được giao. Ngoài ra công ty cũng có chính sách đào tạo lại, đào tạo nâng cao thông qua Hệ thống huấn luyện của công ty và các trường Đại học chuyên ngành để đào tạo các chức danh sỹ quan dưới tàu.

b- Chính sách bảo đảm an toàn lao động

Người lao động được khám sức khỏe định kỳ hàng năm và sỹ quan thuyền viên được khám sức khỏe trước khi xuống tàu làm việc. Mọi chức danh làm việc trên tàu đều đảm bảo được huấn luyện và cấp chứng chỉ an toàn phù hợp, được trang bị phòng hộ cá nhân đáp ứng yêu cầu an toàn. Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên, đảm bảo đôn đốc, nhắc nhở thực hiện quy trình an toàn trong từng ca làm việc.

c- Chính sách tiền lương

Công ty thực hiện nguyên tắc trả lương theo lao động kết hợp với việc trả lương theo kết quả công việc. Công ty cũng xác định tiền lương là đòn bẩy để tăng năng suất lao động và tăng cường hiệu quả công tác. Chính sách tiền lương được xây dựng trên cơ sở đảm bảo hài hòa các lợi ích của Nhà nước, của Người lao động và của Nhà đầu tư. Ngoài ra, phải tính đến đặc thù lao động của ngành nghề đi biển và tính thị trường trong giai đoạn hiện nay để duy trì và thu hút những lao động có chất lượng phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

d- Chính sách phúc lợi

Hàng năm, Công ty đều có chế độ tham quan, nghỉ mát cho cán bộ công nhân viên và thuyền viên, có chế độ thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ. Công ty tặng quà cho tất cả các cán bộ công nhân viên khi nghỉ hưu tùy theo thâm niên làm việc trong Công ty; có quà sinh nhật cho tất cả các thuyền viên đang làm việc trên các tàu. Tất cả các tàu của Công ty đều được trang bị các trang thiết bị phục vụ cho sinh hoạt câu lạc bộ văn hóa, thể thao của thuyền viên. Hàng năm công đoàn công ty đều có quà tặng cho các cháu là con người lao động đạt danh hiệu học sinh giỏi và đạt giải từ cấp quận trở lên. Nhìn chung quyền lợi của người lao động được thụ hưởng cao hơn các quy định hiện hành của Nhà nước.

6- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có sự thay đổi khi ông Lê Ngọc Minh, Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc về nghỉ hưu theo chế độ. Ông Lê Việt Tiến – Phó Tổng Giám đốc được bổ nhiệm làm Ủy viên Hội đồng Quản trị và ông Nguyễn Quang Minh được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc.

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a- Hội đồng Quản trị:

- Ông Vũ Hữu Chinh	Chủ tịch HĐQT – Chuyên trách
- Ông Bùi Việt Hoài	Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Duy Nhì	Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Thanh Quang	Thành viên HĐQT

có điều kiện nắm bắt sâu về hoạt động của công ty. Với những lợi thế trên, các thành viên đã đóng góp có trách nhiệm trong hoạt động của công ty.

Trên cơ sở các nội dung được Hội đồng quản trị thông báo trước các kỳ họp, Ban Kiểm soát đều tham gia các cuộc họp của HĐQT, thống nhất đóng góp ý kiến với HĐQT tại các kỳ họp. Ngoài ra, trong các cuộc họp sơ kết từng tháng, hàng quý của Ban điều hành, các thành viên BKS cũng kiến nghị những giải pháp liên quan đến tổ chức, người lao động, tình hình kinh doanh góp phần tạo nên sự đồng thuận trong hoạt động quản lý Công ty.

Trên cơ sở những kết quả đạt được và xu hướng thị trường, Ban Kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, Ban Điều hành nâng mục tiêu cổ tức từ 5% lên mức 7,5% (tăng 50% so với mục tiêu ban đầu) và tập trung phần đầu cho mục tiêu này. Với kết quả thực hiện chỉ tiêu cổ tức 8% mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 đã thông qua, Công ty đã thực hiện vượt mức 60% so với kế hoạch đầu năm.

g- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát:

- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam thông qua ngày 06/4/2010, mức thù lao cho HĐQT Công ty là 0,85% và Ban Kiểm soát là 0,33% lợi nhuận sau thuế.

- Căn cứ Báo cáo Tài chính của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2010, khoản lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2010 là 119,48 tỷ đồng.

Như vậy, tổng quỹ thù lao các thành viên HĐQT và BKS Công ty được duyệt trong năm 2010: thù lao HĐQT là 1.015 triệu đồng và thù lao BKS là 394 triệu đồng.

Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình mặt bằng lương chung của Công ty năm 2010, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT là 636 triệu đồng, bằng 62,66% mức được phê duyệt và thù lao cho BKS là 242 triệu đồng, bằng 61,42% mức được phê duyệt.

h- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán tổ chức: chưa có

i- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN	TỶ LỆ (%)
1. Ông Vũ Hữu Chính	22.417.700	16,012%
2. Ông Bùi Việt Hoài	19.614.600	14,01%
3. Ông Nguyễn Duy Nhi	14.015.000	10,011%
4. Ông Đặng Thanh Quang	14.000.000	10%
5. Ông Lê Việt Tiến	14.021.900	10,015%
6. Ông Trần Trọng Phúc	4.000.000	2,857 %

k- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Vũ Hữu Chinh	Cổ đông nội bộ	7.700	0,0055	17.700	0,012	mua
2	Ông Bùi Việt Hoài	Cổ đông nội bộ	2.100	0,0015	14.600	0,10	mua
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Chị ruột Bà Nguyễn Ánh Tuyết - Kế toán trưởng	0	0	2.300	0,0016	mua
4	Bà Châu Mỹ Linh	Con ruột Ông Châu Quang Khải - Trưởng Ban Kiểm soát	0	0	2.000	0,0014	mua

l- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan:

Công ty ký Hợp đồng mua bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm P&I, bảo hiểm tai nạn thuyền viên với Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt do ông Trần Trọng Phúc, thành viên HĐQT làm Tổng Giám đốc. Chi tiết giá trị hợp đồng:

STT	Loại hợp đồng	Giá trị HĐ (USD)	Thời hạn HĐ
1	Bảo hiểm thân máy tàu	547.133	01 năm
2	Bảo hiểm P&I	1.309.103	01 năm

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

a- Cổ đông Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước.

CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ	TỶ LỆ
Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	84.000.000	840.000.000.000	60%
Đại diện:			
1. Ông Vũ Hữu Chinh	22.400.000	224.000.000.000	16%
2. Ông Bùi Việt Hoài	19.600.000	196.000.000.000	14%
3. Ông Nguyễn Duy Nhì	14.000.000	140.000.000.000	10%
4. Ông Đặng Thanh Quang	14.000.000	140.000.000.000	10%
5. Ông Lê Việt Tiến	14.000.000	140.000.000.000	10%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn trở lên) :

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	0106000600	Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Q.Đống Đa, Hà Nội	84.000.000	60%
TỔNG CỘNG:				84.000.000	60%

b- Cổ đông sáng lập

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	0106000600	Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Q.Đống Đa, Hà Nội	84.000.000	60%
2	Tập đoàn Bảo Việt	0103020065	Số 8, Phố Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	4.000.000	2,86%
3	Tổng Công ty Lương thực miền Nam	0300613198	Số 42, Phố Chu Mạnh Trinh, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM	2.900.000	2,07%
TỔNG CỘNG:				90.900.000	64,93%

b- Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần
1	Kumada Toyoshi	IA3477	25-12 Honganji, Kuwana-city, Mie, 511-0835, Japan	3.000
2	Nobuyuki Sano	IS1734	Kanagawa Ken, Yokohama Shi, Kanazawa-Ku, Ookawa 7, Radiant City	100
3	Nakao Miki	IA4617	c/o Suzuki, 2-6-35, Togoshi, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan	100

			142-0041	
4	Wataru Miyazawa	IS3232	6-5-5-603 chuourinkan Yamatoshi, Kanagawa-ken, Japan	100
5	Yutaka Noda	I00338	993-5 Koyurugi Samukawamachi Kozagun Kanagawaken Japan	800
6	Aizawa Securities Co., Ltd	CA2521	1-20-3, Nihonbashi, Chuo- Ku, Tokyo, JP 103-0027	4.500
7	Credit Suisse Hong Kong Ltd	CS1947	45 TH AND 46TH Floors, Two Exchange Square, Connaught Place, Central, Hongkong	201.710
8	Croesus Global Equity Limited	CS1078	Suite 206, Victoria House, State House Avenue, Victoria, Seychelles.	40.000
9	New-s Seciruties Co., Ltd	CS9483	Ebisu Bldg, 11-10, 3- Chome, Higashi, Shibuya- Ku, Tokyo	11.790
10	SBI Securities Co., Ltd.	CA4878	6-1 Roppongi 1-Choma, Minato-Ku, Tokyo, Japan	300
Tổng số cổ phần				262.400

Tỷ lệ cổ phần sở hữu của cổ đông nước ngoài: 0,187%

IX. Các thông tin khác

- Công ty đã tổ chức tiếp xúc với các cổ đông là tổ chức và các nhà đầu tư quan tâm tới cổ phiếu của Công ty tại Hà Nội vào ngày 03/11/2010.

- Là một doanh nghiệp lớn đóng trên địa bàn Thành phố Hải Phòng, bên cạnh việc SXKD, Công ty còn quan tâm tới các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện nhằm cùng với Nhà nước góp phần giúp đỡ những hoàn cảnh gặp khó khăn cải thiện đời sống. Tổng số tiền làm từ thiện, tham gia các hoạt động tình nghĩa giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sỹ, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào Miền Trung gặp lũ lụt.... trong năm 2010 của Công ty là gần 700 triệu đồng.

Trân trọng báo cáo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Chinh